

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy chế Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022

- Căn cứ Quyết định số 1174-QĐ/TU ngày 22/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIX) về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

- Căn cứ Kế hoạch số 09-KH/BTGTU ngày 20/01/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tổ chức Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022;

- Xét đề nghị của Trưởng Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng.

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022 (có Quy chế kèm theo).

Điều 2: Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký và các thí sinh tham dự Hội thi có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2,
- Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Ban tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy,
- Trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố,
- Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Trần Xuân
Huỳnh Thanh Xuân

QUY CHẾ
Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 46 - QĐ/BTGTU
ngày 30/3/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, số lượng, nội dung thi; nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký và thí sinh dự thi; hình thức tổ chức, nguyên tắc và phương pháp chấm thi; cơ cấu giải thưởng, khen thưởng và kỷ luật.

Quy chế này áp dụng cho Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022.

Điều 2. Đối tượng và số lượng thí sinh dự thi

Đối tượng dự thi: Giảng viên chuyên trách tại trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

Số lượng dự thi: Mỗi trung tâm chính trị cấp huyện cử 02 thí sinh tham gia Hội thi cấp tỉnh (trường hợp thực tế tại trung tâm chính trị cấp huyện không đủ 02 giảng viên chuyên trách thì đề nghị cử trong số giảng viên kiêm chức của đơn vị).

Điều 3. Nội dung thi

Thí sinh dự thi lựa chọn một bài trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chương trình bồi dưỡng chuyên đề do Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành; trong đó cần cập nhật kiến thức mới về Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và các nghị quyết, kết luận, quy định,... của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII.

Điều 4. Thời gian và địa điểm tổ chức Hội thi

Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Bình Định năm 2022 dự kiến tổ chức vào tháng 5/2022, tại thành phố Quy Nhơn (có thông báo thời gian, địa điểm cụ thể sau).

Điều 5. Trang phục

- Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký và thí sinh phải mặc trang phục trang trọng, lịch sự và đeo thẻ, số báo danh do Ban Tổ chức Hội thi cấp.

Chương 2

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, TỔ THƯ KÝ VÀ THÍ SINH DỰ THI

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổ chức

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức Hội thi theo đúng Kế hoạch; quyết định thời gian, địa điểm và cơ sở vật chất, đảm bảo các điều kiện cho Hội thi; ban hành hệ thống câu hỏi và đáp án, thang điểm các phần thi; các phiếu nhận xét và chấm điểm, các biểu mẫu... liên quan đến Hội thi.

- Giải quyết các vấn đề vướng mắc, khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức Hội thi; công nhận kết quả chấm điểm của Ban Giám khảo và đề nghị Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tặng giấy khen cho các thí sinh đạt giải; tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả Hội thi cho Lãnh đạo Ban.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Giám khảo

- Xây dựng hệ thống câu hỏi và đáp án, thang điểm các phần thi trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, quyết định; tiến hành chấm thi đảm bảo khách quan chính xác.

- Trưởng Ban Giám khảo: Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Ban Giám khảo theo quy định của Quy chế này; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thi; báo cáo cho Ban Tổ chức Hội thi kết quả chấm thi và chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Hội thi và Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Các thành viên Ban Giám khảo: Tham gia chấm thi theo đúng quy định; giữ bí mật các câu hỏi, đáp án, bảng điểm thi trước khi công bố; tiếp nhận và tham gia giải quyết những thắc mắc liên quan đến việc chấm thi; chịu trách nhiệm về kết quả chấm thi của mình; giúp Ban Tổ chức Hội thi đánh giá tình hình tổ chức chấm thi.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Thư ký

- Theo dõi, lập danh sách các thí sinh đăng ký dự thi; tiếp nhận giáo án dự thi; chuyển giáo án dự thi cho Ban Giám khảo chấm; theo dõi thời gian dự thi của từng thí sinh; tham mưu chuẩn bị các văn bản liên quan đến việc chấm thi; tổng hợp điểm các phần thi của thí sinh theo quy định, chính xác, kịp thời.

- Giúp Ban Tổ chức Hội thi chuẩn bị các tài liệu phục vụ Hội thi; thống kê kết quả điểm thi để báo cáo Ban Giám khảo, Ban Tổ chức Hội thi; xây dựng báo cáo tổng kết Hội thi; tuân thủ các quy định về bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Tổ chức, Ban Giám khảo Hội thi phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thí sinh dự thi

- Mỗi thí sinh dự thi phải thực hiện đầy đủ 3 phần thi, gồm: Soạn giáo án, giảng trực tiếp và trả lời câu hỏi. Thí sinh lựa chọn phần trọng tâm trong giáo án đã đăng ký dự thi để trình bày không quá 25 phút, bằng giáo án điện tử (PowerPoint) và sử dụng máy tính, màn hình chiếu do Ban Tổ chức Hội thi bố trí.

- Thí sinh không được thay đổi nội dung thi sau khi đã nộp hồ sơ đăng ký dự thi; nộp giáo án dự thi đúng thời gian quy định. Thí sinh đã đăng ký dự thi nhưng tự ý bỏ thi mà không có lý do chính đáng thì Ban Tổ chức Hội thi sẽ gửi thông báo về lãnh đạo địa phương, đơn vị để xem xét, xử lý.

- Thí sinh dự thi phải có mặt tại nơi tổ chức Hội thi đúng thời gian quy định.

- Trong quá trình diễn ra Hội thi, nếu có thắc mắc, khiếu nại thì thí sinh phản ánh với Ban Tổ chức Hội thi (thông qua đồng chí Trưởng đoàn của đơn vị), không phát ngôn hoặc có hành vi khác gây ảnh hưởng không tốt đến Hội thi.

Chương 3

HÌNH THỨC TỔ CHỨC THI, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP CHẤM THI VÀ THANG ĐIỂM THI

Điều 10. Hình thức tổ chức thi

Các thí sinh dự thi phải tham dự 3 phần thi, gồm:

+ *Phần thi soạn giáo án*: Thí sinh soạn giáo án của bài đăng ký dự thi. Giáo án cần viết ngắn gọn, rõ ràng, được đánh máy vi tính, soạn theo mẫu đã được ban hành (không quá 30 trang đánh máy khổ A4), đóng thành quyển (không đóng bìa cứng), có chữ ký xác nhận, đóng dấu của giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện gửi về Ban Tổ chức Hội thi theo quy định.

+ *Phần thi giảng trực tiếp*: Thí sinh lựa chọn phần trọng tâm trong giáo án đã đăng ký dự thi để trình bày không quá 25 phút, bằng giáo án điện tử (PowerPoint). Nội dung phần thi giảng phải đăng ký trước và không được thay đổi sau khi Ban Giám khảo đã chấm giáo án.

+ *Phần thi trả lời câu hỏi*: Thí sinh trả lời câu hỏi do Ban Giám khảo đặt ra. Nội dung câu hỏi liên quan trực tiếp tới chuyên đề bài giảng của thí sinh và có mở rộng để kiểm tra kiến thức, kỹ năng của thí sinh. Thời gian trả lời câu hỏi không quá 5 phút.

Điều 11. Nguyên tắc chấm thi

- Đảm bảo tính khách quan, chính xác.
- Đánh giá đúng khả năng chuyên môn, nghiệp vụ của thí sinh.
- Đúng Quy chế Hội thi và đáp án, thang bảng điểm do Ban Tổ chức Hội thi công bố.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Giám khảo trong quá trình chấm thi.

Điều 12. Phương pháp chấm thi

- Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm độc lập nhau theo các nội dung đã ghi trong “*Phiếu nhận xét và chấm điểm*”. Điểm của mỗi phần thi của thí sinh là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo. Kết quả thi của mỗi thí sinh dự thi là điểm trung bình cộng của 3 phần thi (tổng số điểm thi sau khi nhân hệ số chia cho 6). Điểm thi không làm tròn số và được phép lấy điểm thập phân đến 0,25 điểm.

- Điểm của các thành viên Ban Giám khảo trong mỗi phần thi của một thí sinh dự thi không được chênh lệch quá 2 điểm. Trường hợp các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm chênh lệch từ 2 điểm trở lên thì Trưởng Ban Giám khảo trao đổi ý kiến với các thành viên Ban Giám khảo để thống nhất, quyết định.

Điều 13. Thang điểm thi

1. Tổng điểm tối đa của mỗi phần thi: 10 điểm; điểm thi không làm tròn số và được phép lấy điểm thập phân đến 0,25 điểm.

2. Hệ số điểm:

- Điểm phần thi soạn giáo án: Hệ số 2.
- Điểm phần thi giảng trực tiếp: Hệ số 3.
- Điểm phần thi trả lời câu hỏi: Hệ số 1.

3. Đối với các thí sinh vượt quá thời gian cho phép, Ban Giám khảo sẽ trừ điểm, như sau:

3.1. Đối với phần thi giảng bài:

- Vượt 2 phút **trừ 0,25 điểm.**
- Vượt 3 phút **trừ 0,5 điểm.**
- Vượt 4 phút **trừ 01 điểm.**
- Vượt trên 5 phút **trừ 02 điểm.**

3.2. Đối với phần thi trả lời câu hỏi:

- Vượt 1 phút **trừ 0,25 điểm.**
- Vượt 2 phút **trừ 0,5 điểm.**
- Vượt trên 3 phút **trừ 1 điểm.**

Lưu ý: Thời gian trả lời câu hỏi của thí sinh được tính sau khi Giám khảo đặt câu hỏi.

3.3. Cách tính đối với trường hợp bị trừ điểm (áp dụng đối với phần thi giảng và trả lời câu hỏi).

- Kết quả điểm thi là hiệu số giữa điểm trung bình cộng của Ban Giám khảo chưa nhân hệ số với số điểm bị trừ.

- Việc trừ điểm do Tổ Thư ký Hội thi theo dõi, tổng hợp và báo cáo với Ban Giám khảo quyết định trước khi chính thức thống kê bảng điểm để xếp loại.

- Trong trường hợp có từ 2 thí sinh trở lên có số điểm cộng bằng nhau thì khi xét giải thưởng ưu tiên tính điểm phần thi giảng đã nhân hệ số.

Chương 4

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 14. Cơ cấu giải thưởng

- 01 giải Nhất: Trị giá 5.000.000 đồng (*Thí sinh đạt giải Nhất phải đạt từ 8,5 điểm trở lên*).

- 02 giải Nhì: Mỗi giải trị giá 4.000.000 đồng.
- 03 giải Ba: Mỗi giải trị giá 3.000.000 đồng.
- Một số giải khuyến khích: Mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng (*Thí sinh đạt giải khuyến khích phải đạt từ 7 điểm trở lên*).

Điều 15. Khen thưởng

Ban Tổ chức Hội thi xem xét công nhận giải thưởng và đề nghị Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tặng giấy khen cho các thí sinh đạt giải: Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích. Đồng thời, chọn 01 thí sinh xuất sắc để bồi dưỡng, cử dự Hội thi cấp khu vực.

Điều 16. Kỷ luật

Các thành viên trong Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, thí sinh dự thi và các tổ chức, cá nhân có liên quan nếu vi phạm Quy chế Hội thi, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý hoặc đề nghị xử lý kỷ luật với các hình thức phù hợp.

Chương 5

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Phổ biến Quy chế Hội thi đến các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký; trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nghiêm túc.

- Giao Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng là đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp Lãnh đạo Ban và Ban Tổ chức Hội thi chỉ đạo, chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết, tổ chức Hội thi nghiêm túc, khoa học và đạt kết quả tốt.

Điều 18. Trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố

- Trung tâm chính trị cấp huyện chủ trì, phối hợp với ban tuyên giáo cấp ủy và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, báo cáo, tham mưu cấp ủy chỉ đạo, hỗ trợ để tổ chức thao giảng hoặc lựa chọn, bồi dưỡng thí sinh tham gia Hội thi cấp tỉnh; lập Hồ sơ đăng ký dự thi gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy **trước ngày 30/4/2022**.

- Thông báo Quy chế Hội thi đến các thí sinh tham dự Hội thi; báo cáo cấp ủy cùng cấp, lập danh sách các thí sinh tham gia Hội thi và thành lập Đoàn tham gia Hội thi. Ngoài các thí sinh tham dự Hội thi theo quy định, số lượng thành viên trong

Đoàn thực hiện theo thông báo của Ban Tổ chức Hội thi tùy theo tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Đối với trường hợp không đăng ký hoặc đăng ký không đủ số lượng thí sinh dự thi phải có ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp và được sự đồng ý của Trưởng Ban Tổ chức Hội thi.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh sẽ được xem xét, sửa đổi cho phù hợp. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.